TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2020/HS-ST
Ngày: 30-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đình Đồng và ông Nguyễn Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Phong, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ - tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Ninh, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 tháng 9 năm 2020 và 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2020/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 76/2020/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1959 tại huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và con bà Phạm Thị N (đã chết); vợ Nguyễn Thị H có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: tốt; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: Ông Phạm Đức T, sinh năm 1951 Địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại*: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1954 (là vợ ông T); Anh Phạm Đức C, sinh năm 1976 (là con ông T); chị Phạm Thị D, sinh năm 1982 (là con ông T); chị Phạm Thị H (là con ông T). Đều trú tại: Thôn A, xã N, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Đình C, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1970; địa chỉ: xã H, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Anh Phạm Văn T, sinh năm 1977; địa chỉ: Xóm T, thị trấn T, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Chị Phạm Thị Q, sinh năm 1994; địa chỉ: xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

(Những người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 09/6/2020, T điều khiển xe máy nhãn hiệu DAEEHAN màu xanh bạc biển số 34AA- 187.42 có dung tích xi lanh 49cm^3 sau xe chở ông Phạm Đức T đi từ thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ trên đường 391 đi Quý Cao để về nhà. Khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi đến km 19+610 đường 391 thuộc địa phận xã Văn Tố, huyện Tứ Kỳ, tại đây mặt đường trải nhựa bằng phẳng, rộng 760cm, giữa đường có vạch sơn đứt quãng màu vàng chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Lúc này phía trước cùng chiều có một xe ôtô đầu kéo biển số 16M-5082, kéo rơ mooc biển số 34R-0117 do anh Phạm Văn H điều khiển. T điều khiển xe máy đi sang phần đường bên trái rồi vượt xe ô tô đầu kéo, thì nhìn thấy phía trước ngược chiều có 01 xe ô tô (loại xe chở khách 47 chỗ) biển số 29 LD-300.87 do anh Phạm Văn T điều khiển đi đến. Thấy vậy, T điều khiển xe máy đánh lái sang bên phải chiều đường dẫn đến đầu tay nắm bên phải của xe máy va chạm vào đầu thanh sắt ốp cản bảo vệ phần bụng của sơ mi rơ mooc kích thước 8,5cmx0,7cm, đầu vết xước cách tâm trục bánh trước xe rơ mooc là 200cm và tay xách bên phải phía sau xe máy va chạm vào thanh sắt ốp cản bảo vệ phần bụng của sơ mi rơ mooc kích thước 20cmx2cm, tâm vết xước cách đầu thanh sắt ốp cản là 124cm. Xe máy do T điều khiển đổ ra đường, T ngã sang bên trái chiều đường, còn ông T ngã sang bên phải chiều đường, đầu quay bên đường phải hướng Tứ Kỳ đi Quý Cao cách mép đường trái 410cm và bị bánh xe phía trước bên trái của rơ mooc chèn qua, hậu quả ông T chết tại hiện trường.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 138/GĐPY ngày 17/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Nguyên nhân chết của ông Phạm Đức T là đa vết thương, chấn thương (vỡ khối xương đầu mặt phức tạp thoát não, gãy xương cột sống, gãy nhiều xương sườn, gãy xương bả vai, xương đòn hai bên, gãy cánh tay phải.

Tại bản Cáo trạng số: 74/CT-VKSTK ngày 14/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Tứ Kỳ truy tố Nguyễn Văn T về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là đúng, bị cáo xác định: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 09/6/2020 tại km 19+610 khi điều khiển xe

máy sau xe có chở ông Phạm Đức T, do không chú ý quan sát không làm chủ tay lái dẫn tới va chạm đầu tay ga bên phải với thanh cản bên trái của rơ mooc. Hậu quả ông T bị ngã ra đường và bị bánh xe phía trước bên trái của rơ mooc chèn qua và chết tại hiện trường.

Anh Phạm Đức C là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự đã nhận của anh H 50.000.000 đồng hỗ trợ và 7.000.000 đồng của bị cáo T; việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và gia đình bị hại đã giải quyết xong, không còn yêu cầu bồi thường nào.

Anh Phạm Văn H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra xác định: Khi điều khiển xe ô tô đầu kéo, kéo rơ mo oc đi đúng tốc độ, đúng phần đường anh không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông này; anh tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng.

Viện kiểm sát nhân huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết; Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 09/6/2020 tại km 19+610 đường 391 thuộc xã Văn Tố, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn T điều khiển xe máy nhãn hiệu DAEEHAN màu xanh bạc biển số

34AA-187.42 có dung tích xi lanh 49cm^3 hướng thị trấn Tứ Kỳ đi Quý Cao sau xe chở ông Phạm Đức T, đi sau xe ôtô đầu kéo biển số 16M-5082 kéo rơ mooc biển số 34R-0117 do anh H điều khiển. T vượt xe bên trái xe đầu kéo sang phần đường bên trái hướng Tứ Kỳ đi Quý Cao, khi vượt đến phần đầu xe thì phía trước bên trái đường ngược chiều có 01 xe ô tô do anh Phạm Văn T điều khiển chở công nhân đi tới. T điều khiển xe tránh sang phải thì va chạm đầu tay ga bên phải với thanh cản bên trái của rơ mooc. Hậu quả ông T bị ngã ra đường và bị bánh xe phía trước bên trái của rơ mooc chèn qua và chết tại hiện trường.

[3] Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi điều khiển xe máy thiếu chú ý quan sát và không làm chủ được tay lái, nên hành vi của Tám đã vi phạm quy định khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định "*Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải"* đã gây ra vụ tai nạn giao thông làm ông Phạm Đức T tử vong. Nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Vi ph¹m quy ®Þnh vÒ tham gia giao th«ng ®-êng bé", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tài sản, sức khỏe của người khác, đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay tình hình tai nạn giao thông đường bộ có hướng gia tăng, gây thiệt hại về sức khỏe, tài sản của người khác.

[5] Về nhân thân, về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn hối cải về hành vi của mình, bị cáo tự nguyện bồi thường về trách nhiệm dân sự để khắc phục hậu quả cho đại diện người bị hại; đại diện người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; mẹ đẻ của bị cáo được Nhà nước truy tặng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh của bị cáo (Nguyễn Văn Đ) là liệt sỹ, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Tám có nhiều tình tiết giảm nhẹ không có tình tiết tăng nặng và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, khi phạm tội bị cáo là người cao tuổi nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của BLHS, cho bị cáo có cơ hội tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa

phương nơi bị cáo thường trú cũng đủ giáo sát, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra, các bên đã tự thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về vật chất và tinh thần với tổng số tiền 57.000.000 đồng, trong đó anh H đã hỗ trợ 50.000.000 đồng, T đã bồi thường 7.000.000 đồng, anh Phạm Đức C (là con trai ông T) đại diện đã nhận đủ số tiền trên và xác nhận việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và ông T đã giải quyết xong, không còn yêu cầu bồi thường nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu DAEEHAN màu xanh bạc biển số 34AA-187.42, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị T là phù hợp; 01 USB chứa file video lưu hình ảnh vụ tai nạn giao thông được quản lý theo hồ sơ vụ án.

[9] Trong vụ án này, anh Phạm Văn H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 16M-5082 kéo rơ mooc biển số 34R-0117 đi đúng phần đường, không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông nên không xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội khi trên 60 tuổi nên miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của BLHS; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự· Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền

kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết./

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan Thi hành án HS - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Văn Tú